3 Hãy phân loại các từ dưới đây thành hai nhóm sao cho phù hợp với cách sử dụng.

(1) がっこう	(2) からてきょうしつ	(3) こうえん	(4) しゅくだい
(5) バドミントン	(6) インターネット	(7) じゅく	(8) ゲーム

～へ　いきます	～を　します

4 Hãy chọn các từ, cụm từ ở cột bên trái phù hợp với động từ ở cột bên phải.

れい	テレビを	a	たべます
1	ピアノを	b	みます
2	あさごはんを	c	ひきます
3	えを	d	あびます
4	シャワーを	e	かきます
5	ほんを	g	ききます
6	おんがくを	h	よみます

LIVEWORKSHEETS